

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1 – Chị A, sinh năm 1994.

2 – Anh B, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Phòng 703- CT2B, KĐT mới Cổ Nhuế, TDP Hoàng 7, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Anh A và chị B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2021 tại UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống được 1 tháng thì anh A – chị B phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mọi vấn đề trong cuộc sống đều không có sự hòa hợp. Do không thể chung sống hạnh phúc, anh chị đã ly thân và không có biện pháp nào khắc phục mâu thuẫn. Trong thời gian ly thân, anh chị mỗi người đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay anh Hiệp, chị B đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục hôn nhân và cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh A và chị Phạm Ngô Thùy B là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh A và chị Phạm Ngô Thùy B không có con chung.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Anh A và chị Phạm Ngô Thùy B phải chịu lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/3/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị Phạm Ngô Thùy B.
- Về con chung: Anh A và chị Phạm Ngô Thùy B không có con chung.
- Về tài sản, nhà – đất chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Anh A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chi đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043725 ngày 09/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Xác nhận anh A và chị Phạm Ngô Thùy B đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu